TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 07-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Bà Ngô Thị Lệ Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Trinh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh T (còn có tên là T Lò Rèn), sinh ngày 01/01/1992, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh S và bà Nguyễn Thị X; chung sống như vợ chồng với người khác có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 22/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2021; chưa nộp án phí và số tiền 1.600.000 đồng thu lợi bất chính; nhân thân: Ngày 03/10/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng, về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 30/12/2012; tạm giữ: Từ ngày 27/7 đến ngày 05/8/2024, tạm giam: Ngày 05/8/2024; có mặt.

2. Nguyễn Long H, sinh ngày 05/7/1999, tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị Kim T1; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 18/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 11/3/2024; tiền sự: Chưa có; tạm giữ: Từ ngày 27/7 đến ngày 05/8/2024, tạm giam: Ngày 05/8/2024; có mặt.

- *Người làm chứng*: Chế Thị Kim N, Lê Hữu P, Lê Thị Ngọc K, Nguyễn Văn H2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 26/7/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà của Lê Thanh T (ấp P, xã P, huyện H) đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã P tiến hành đến để kiểm tra thì phát hiện trong phòng ngủ có Lê Thanh T, Nguyễn Long H và Chế Thị Kim N đang sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, kiểm tra dưới gầm giường ngủ của T phát hiện 01 tờ tiền Việt Nam 5.000 đồng quấn lại, bên trong có 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong các tang vật có liên quan.

Qua trình điều tra, Lê Thanh T khai nhận, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2024, Nguyễn Long H điều khiển xe mô tô chở Chế Thị Kim N đến nhà T. Hổ cung cấp ma túy, T cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa và đoạn ống hút màu vàng cắt nhọn để H đổ ma túy vào nỏ thủy tinh cùng nhau sử dụng. Hổ dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh cho ma túy tan chảy. T sử dụng một hơi, để bộ dụng cụ xuống bàn. Hổ sử dụng, rồi cầm bộ dụng và dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh chứa ma túy đưa cho N sử dụng. Tiếp tục, T, H, N mỗi người sử dụng một lượt nữa thì hết ma túy trong nỏ. Hổ lấy từ trong cặp của N 01 đoạn ống thủy tinh và kêu T lấy cây khò, chai gas để Hổ thổi thành nỏ sử dụng ma túy thì lực lượng Công an bắt quả tang nên H làm rớt bể. T không biết 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy thu giữ dưới gầm giường của ai.

Đối với Nguyễn Long H khai nhận, ngày 26/7/2024 khi H chở N đến nhà T thì T rủ H sử dụng ma túy. Bộ dụng cụ có sẵn ma túy trong nỏ thủy tinh để trên bàn và ma túy này là của T. Sau khi H sử dụng xong, H cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, vừa dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh chứa ma túy đưa cho N sử dụng. Sau đó, H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống bàn. Tiếp tục, T và H sử dụng thêm một lượt nữa thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang. H không thừa nhận đem ma túy đến nhà T để cả nhóm cùng sử dụng, không thừa nhận sau khi sử dụng

xong ma túy có lấy 01 đoạn ống thủy tinh trong cặp N để tạo thành nỏ sử dụng ma túy và khai nhận 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy thu giữ dưới gầm giường trong phòng ngủ là của T.

Chế Thị Kim Nguyên khai nhận, ngày 26/7/2024 có sử dụng ma túy cùng với Lê Thanh T và Nguyễn Long H trong phòng ngủ tại nhà T. Bộ D2 sử dụng ma túy của T, không biết ai lấy ma túy cho vào nỏ thủy tinh. Khi N ngồi trên giường bấm điện thoại, H trực tiếp đưa và cầm bộ dụng cụ chứa ma túy cho N kêu N sử dụng nên N ngậm ống hút trong bộ dụng cụ hút được một hơi. Sau đó, N tiếp tục bấm điện thoại thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. N không biết 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy thu giữ dưới gầm giường của ai. N không thừa nhận có đem 01 đoạn ống thủy tinh trong ba lô khi đến nhà T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lê Thanh T và Nguyễn Long H đối chất, cả hai không thay đổi lời khai.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 cái bình bằng nhựa trong suốt có nắp đậy màu hồng, trên nắp đậy màu hồng có gắn 01 nắp đậy màu đỏ. Bên trên nắp đậy màu đỏ có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng tím gắn với 01 cái ống hút nhựa màu vàng và 01 đoạn ống hút nhựa màu cam gắn với 01 cái nỏ bằng thủy tinh, bên trong nỏ có bám tinh thể rắn là ma túy. Sau giám định, được niêm phong lại trong phong bì giấy ghi "Niêm phong số 1026/1 ngày 30/7/2024", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N1 và Nguyễn Văn B.

- 01 túi nilon dạng nắp kẹp cắt hở một đầu bên trong có bám tinh thể rắn là ma túy. Sau giám định, được niêm phong trong phong bì giấy ghi "Niêm phong số 1026/2 ngày 30/7/2024", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N1 và Nguyễn Văn B.

- 01 cái bật lửa màu trắng đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, cắt nhọn một đầu.

Đây là những vật chứng liên quan hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn là ma túy. Sau giám định, được niêm phong trong phong bì giấy, dán giấy niêm phong ghi "Niêm phong số 1057/2 ngày 27/7/2024", có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ và có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Đinh Nhựt D, Nguyễn Phạm Thái D1, Lê Thanh T, Nguyễn Long H và Chế Thị Kim N.

- 01 cái nỏ bằng thủy tinh đã bị bể một đầu;

- 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 5.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại CBR 150R màu đen xám, biển số 67K1-860.79, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel và 01 thẻ sim Vietnammobile.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim V1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel và 01 thẻ sim Vinaphone.

- Tiền 900.000 đồng, do Chế Thị Kim N tự nguyện giao nộp.

Các vật chứng nêu trên, có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 27/7/2024: Nguyễn Long H, Lê Thanh T, Chế Thị Kim N dương tính chất ma túy trong cơ thể.

- Kết luận giám định số 1026/KL-KTHS ngày 30/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Tinh thể rắn chứa trong nỏ thủy tinh (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định là chất ma túy, không xác định được khối lượng do mẫu ít, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

+ Tinh thể rắn chứa trong túi nilon hàn kín (ký hiệu mẫu M2) được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 0,126 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể rắn dính trong túi nilon dạng nắp kẹp đã cắt hở một đầu (ký hiệu mẫu M3) được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định là chất ma túy, không xác định được khối lượng do mẫu ít, loại Methamphetamine.

- Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu nước tiểu của Lê Thanh T, Nguyễn Long H có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ). Riêng mẫu nước tiểu của Chế Thị Kim N không đủ cơ sở để kết luận.

Tại Cáo trạng truy tố số 02/CT-VKSHN ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo đồng phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của BLHS, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Long H từ 03 đến năm 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 túi niêm phong; 01 bật lửa; 01 đoạn ống hút nhựa.

- Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ: Các vật chứng còn lại.

Đối với Chế Thị Kim N không có vai trò gì trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập đến trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Công an huyện H đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Chế Thị Kim N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt xong.

Đối với Lê Thanh T khai nhận tối ngày 25/7/2024, T có tổ chức sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Long H. T cung cấp địa điểm, bộ D2 sử dụng, H cung cấp ma túy. Nhưng ngoài lời khai của T, chưa có căn cứ nào khác để chứng minh lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ. Tại phiên tòa, T đã rút lại lời khai này.

Đối với số ma túy mà Lê Thanh T, Nguyễn Long H, Chế Thị Kim N sử dụng ngày 26/7/2024 và 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy khối lượng 0,126 gam, loại Methamphetamine, được quấn trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, lực lượng Công an thu giữ phía dưới gầm giường trong phòng ngủ của Lê Thanh T. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Các bị cáo không bào chữa tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và nói lời sau cùng:

Bị cáo T đã biết ăn năn, hối cải, đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm về với gia đình, có trách nhiệm làm chồng, làm cha lo cho gia đình như bao người đàn ông khác.

Bị cáo H đã biết ăn năn, hối cải đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm sống có ích xã hội, về với gia đình làm người con báo hiếu cho cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo T cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa, đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu và dùng địa điểm (nhà) thuộc quyền quản lý của mình để tổ chức cho H và N sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo H giúp sức cầm bộ dụng cụ và dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh chứa ma túy đưa cho N sử dụng.

[4] Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của BLHS, nhưng là đồng phạm giản đơn. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt theo quy định tại Điều 58 của BLHS.

[5] BLHS quy định:

"Điều 17. Đồng phạm

1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm…"

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

2. Phạm tội thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Đối với 02 người trở lên;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[6] Từ những nhận định trên, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo đồng phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thành.

[8] Hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước; ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, việc mua bán, sử dụng phải được cơ quan chức năng của Nhà nước cho phép. Bởi lẽ, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội là rất nặng nề, nó gây tác hại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp, đối tượng nghiện muốn có tiền để sử dụng ma túy, còn có thể phát sinh các loại tội phạm khác như lừa đảo, trộm cắp, mại dâm, cướp tài sản, giết người...

[9] Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10] Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Bị cáo T có 01 tiền án, từng có 01 tiền sự; bị cáo H có 01 tiền án.

[11] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[12] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; trình độ học vấn thấp, nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, con bị cáo T còn nhỏ (sinh năm 2023), bị cáo H có người thân có công cách mạng, Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào các tình tiết vừa nêu để giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[13] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế của các bị cáo làm thuê, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Không có phát sinh nên không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[16] Các vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập là phù hợp.

[17] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T đồng phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Long H đồng phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 7 năm 2024.

3. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy:

3.1. Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy (ký hiệu mẫu M1) gồm cái bình nhựa trong suốt có nắp đậy màu hồng đậy kín, trên nắp đậy màu hồng gắn 1 nắp màu đỏ, trên nắp màu đỏ có 2 lỗ, 1 lỗ gắn với 1 đoạn ống hút nhựa màu trắng tím nối với 1 đoạn ống hút nhựa màu vàng và 1 lỗ trống; 1 đoạn ống hút nhựa màu cam gắn với 1 nỏ thủy tinh (mẫu tinh thể rắn trong nỏ thủy tinh đã sử dụng hết cho công tác giám định). Tất cả được niêm phong lại trong phong bì giấy ghi "Niêm phong số 1026/1 ngày 30/7/2024", có đóng hình tròn dấu đỏ của "Phòng K1 - Công an tỉnh Đ" và có các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1 và Nguyễn Văn B.

3.2. Mẫu tinh thể rắn trong túi nylon dạng nắp kẹp đã cắt hở một đầu (ký hiệu mẫu M3) đã sử dụng hết cho công tác giám định, được niêm phong lại trong phong bì giấy ghi "Niêm phong số 1026/2 ngày 30/7/2024", có đóng hình dấu màu đỏ của "Phòng K1 - Công an tỉnh Đ" và có các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1 và Nguyễn Văn B.

3.3. 01 (một) cái bật lửa màu trắng, đã qua sử dụng.

3.4. 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng, cắt nhọn một đầu.

3.5. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý các vật chứng theo Biên bản giao, nhận ngày 26 tháng 12 năm 2024.

4. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Thanh T, Nguyễn Long H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 3 năm 2025).

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nông Phú